

# KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP

## QUYỂN 14



### Phẩm 14: MẶC THUỜNG PHỤC ĐƯỢC VỢ (Phần 2)

Sau khi Phật thành đạo, Tôn giả Ưu-đà-di bạch Phật:

–Con chưa rõ, cúi xin Thế Tôn chỉ dạy, thuở trước khi ngài còn tại gia, ngài có nhân duyên gì với nàng con gái dòng họ Thích Cù-đà-di, khiến nàng ta bỏ năm trăm đồng tử khác chỉ chọn lấy một mình ngài làm chồng với nỗi lòng hân hoan như vậy?

Đức Phật bảo Ưu-đà-di:

–Này Tôn giả Ưu-đà-di, ông phải lắng nghe, chẳng phải một đời này nàng Cù-đà-di không ưa thích các đồng tử mà chỉ ưa thích ta, cho đến trong đời quá khứ cũng vậy.

Tôn giả Ưu-đà-di liền bạch Phật:

–Cúi xin Thế Tôn vì con nói việc này, con rất muốn nghe.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn bảo Ưu-đà-di:

–Ta nhớ thuở quá khứ dưới chân núi Tuyết sơn, có vô lượng vô biên các đàn thú, cùng nhau quây quần đi kiếm mồi, trong bầy thú này có một con cọp cái, thân hình cân đối ít có con nào khác sánh bằng, khoác lên mình một bộ lông óng ánh tuyệt đẹp, trong bầy thú không có con nào sánh lại. Hồ cái ở trong vô số loài thú muốn tìm một con đực kết nghĩa bạn đời. Các thú đực biết vậy đều nói: Người gọi thì ta đến, người gọi thì ta đến. Lại có các con thú khác cùng nhau thảo luận: Các người phải chờ đợi không được tranh giành, để xem thử con hồ cái này chọn ai làm chồng, người đó sẽ là vua của chúng ta.

Lúc bấy giờ trong bầy thú có một con trâu chúa, hướng đến trước mặt hồ cái nói kệ cầu hôn:

*Người đời đều lấy phần của ta,  
Trát tô lên đất cho sạch sẽ.  
Hiện thực đoan trang vì có ấy,  
Cần phải lấy ta làm phu quân.*

Hồ cái nói kệ trả lời:

*Vai cổ của người thật cao lớn  
Chỉ giỏi kéo xe và cày ruộng.  
Thân hình xấu xí không biết phận!  
Bỗng dưng lại muốn làm chồng ta.*

Tiếp theo lại có một đại bạch tượng đến trước hồ cái nói kệ cầu hôn:

*Bạch đại tượng vương nơi núi Tuyết  
Sức ta chiến đấu thắng mọi loài.  
Thế lực oai hùng to như vậy,  
Nay nàng nào ngại kết hôn nhân.*

Hồ cái nói kệ đáp:

*Người nếu thấy nghe sư tử chúa  
Kính hồn rớt mật bốn ba chạy,*

*Tung phen vãi tiểu cú một hơi  
Tư cách nào đâu tác phu chủ.*

Lúc ấy, trong đàn thú có một con sư tử chúa, hướng đến trước mặt hổ cái nói kệ cầu hôn:

*Người nay quán sát đáng mạo ta,  
Phần trước nở nang thân sau thon,  
Sống đời ngang dọc tại sơn lâm,  
Lại hay bảo vệ nòi giống khác.  
Chúa tể các loài chính là ta,  
Không có một ai dám địch lại,  
Hễ ai thấy mặt và nghe tiếng,  
Thấy đều bỏ chạy chẳng dám nhìn.  
Ta nay dùng mãnh sức như thế,  
Oai thần vĩ đại khó nghĩ bàn,  
Như vậy thực nữ nên phải biết,  
Nàng nay có thể làm vợ ta.*

Hổ cái đối trước sư tử chúa nói kệ trả lời:

*Hết sức dùng mãnh thật oai thần,  
Thân thể hình hài đều đoan chánh,  
Như vậy ta nay chọn được chồng,  
Hết lòng tôn thờ và quý trọng.*

Con sư tử chúa trong các loài thú thúở ấy, là thân ta ngày hôm nay; hổ cái lúc ấy, nay là nàng Cù-đà-di; còn bầy thú kia nay là năm trăm đồng tử. Lúc ấy hổ cái ghét các thú khác không ưa thích, nghe sư tử nói kệ liền xin làm vợ; đến ngày nay cũng vậy, nàng Cù-đà-di bỏ năm trăm đồng tử dòng họ Thích vì không ưa thích họ, chỉ nhận lấy ta làm chồng.

Bấy giờ Đại vương Tịnh Phạn vì Thái tử chia thể nữ làm ba hạng để hầu hạ trong khi Thái tử an nghỉ:

Hàng cung nữ thứ nhất, gồm các thể nữ hầu hạ Thái tử lúc đầu hôm.

Hàng cung nữ thứ hai, gồm các thể nữ cung phụng Thái tử lúc nửa đêm.

Hàng cung nữ thứ ba, gồm các thể nữ hầu hạ Thái tử lúc cuối đêm.

Hàng cung nữ thứ nhất, có tất cả hai vạn thể nữ đứng hầu hạ chung quanh, mà nàng Da-du là người đứng đầu.

Hàng cung nữ thứ hai, người đứng đầu là Ma-nô-đà-la (*nhà Tùy dịch là Ý Trì, các Sư khác lại nói: Phi Ý Trì này chỉ nghe tên, trong hiện tại cũng như quá khứ không thấy các sự tích*).

Hàng cung nữ thứ ba, nàng Cù-đà-di là người đứng đầu. Tổng cộng số thể nữ hầu hạ Thái tử là sáu vạn người. (*Có Sư khác lại nói, tất cả số thể nữ hầu hạ Thái tử gồm có mười vạn người, chia làm ba cung. Trong đó hai vạn thể nữ thuộc giai cấp Sát-đế-lợi dòng họ Thích, tám vạn còn lại đều gồm con gái các dòng họ khác*).

Đại vương Tịnh Phạn nhớ lại lời tiên đoán của Tiên nhân A-tư-đà, nên ở nội cung lại lập thêm một cung điện đặc biệt hết sức nguy nga, cao vút vượt lên trên các cung khác, tựa hồ như đám mây lơ lửng trong đêm trăng thu, được cấu trúc bằng các loại đá quý quá sức tưởng tượng. Lan can, lối đi đều hết sức bằng phẳng ngay ngắn không nghiêng lệch. Vì sao? Vì nhà vua sợ Thái tử dạo chơi mọi nơi, thấy điều bất như ý xảy ra. Cung điện thích hợp mọi thời tiết, để Thái tử ở trong đó vui chơi thọ hưởng khoái lạc.

Đại vương lại ra lệnh các thể nữ trong cung phải tạo đủ âm thanh xuất sắc, mỗi loại nhạc cụ phải đến hàng ngàn cái. Số nhạc cụ trong cung gồm có: Một ngàn đàn không hầu, một ngàn đàn tranh, một ngàn đàn cầm năm dây, một ngàn tiêu cổ, một ngàn đàn trúc, một ngàn trương cầm, một ngàn đàn tỳ bà, một ngàn trống com, một ngàn trống lớn, một ngàn ống địch, một ngàn ống sênh, một ngàn chụp chĩa, một ngàn ống tiêu, một ngàn kèn loa, một ngàn ống sáo, một ngàn tù và.

Tất cả nhạc khí như vậy, mỗi loại phát ra một ngàn âm thanh khác nhau, hòa hợp với một ngàn giọng hát cùng với một ngàn điệu múa khác nhau. Ngày đêm trong cung điện, tiếng ca hát hòa lẫn âm nhạc cùng điệu múa luôn luôn tiếp tục không bao giờ dứt, giống như từ đám mây lớn phát ra âm điệu trầm bổng du dương.

Như vậy, Thái tử ở giữa trăm ngàn thể nữ tuyệt thế giai nhân luôn luôn hầu hạ kề bên, với sự hầu hạ cung phụng, cung cấp đủ mọi thứ, mặc tình thọ hưởng khoái lạc. Tất cả thể nữ dùng đủ thứ chuỗi anh lạc trang sức trên thân, lại dùng các vòng xuyên bằng vàng bạc bảy báu, đeo nơi cổ tay để tạo ra những âm thanh vi diệu, giống như vua trời Đế Thích vui chơi với ngọc nữ chư Thiên. Cùng nhau ca múa vui đùa, duyên dáng thùy mị, giọng nói ngọt ngào, cùng nói cùng cười, choàng nhau ca hát, đưa mắt tỏ tình, hoặc nghiêng mình liếc nhìn bốn phía, hoặc ngoảnh cổ nhìn lại sau lưng, khéo tô son kẻ mắt, uyển chuyển trông thật kiều diễm, phục sức toàn hàng the lụa đủ năm màu sắc sỡ. Bốn bên Thái tử đều là tuyệt thế giai nhân, có sức hấp dẫn quyến rũ vô cùng, làm cho Thái tử thích thú vui chơi, chẳng cần phải viễn du thường ngoạn cảnh vật bên ngoài, giống như trời Đế Thích vui đùa với ngọc nữ chư Thiên. Đúng như vậy! Như vậy! Thái tử ở trong lòng mỹ nữ thọ hưởng ngũ dục, thậm chí trong số thể nữ có những nàng rất rành tâm lý trong thú vui ngũ dục, đã làm cho Thái tử mãi mê vui đùa, không còn thì giờ nghĩ đến việc du ngoạn ngoài thành.

Đại vương muốn tăng thêm phước đức cho Thái tử, thành lập pháp tu khổ hạnh, bài trừ tất cả ác pháp tà kiến, làm tất cả việc lành, như bố thí của cải, tu các pháp khổ hạnh, tạo đủ các phước nghiệp, để đem các thiện căn này hồi hướng cho Thái tử được tăng trưởng công đức, nguyện Thái tử đừng xuất gia.

Do vậy có kệ nói:

*Đại vương tặng phước cho Thái tử,  
Bởi lời tiên đoán A-tư-đà.  
Điều phục khổ hạnh bỏ điều tà,  
Thường cùng trí nhân ngồi suy nghĩ.*

Như vậy, Thái tử ở trong cung Phụ vương mặc tình vui chơi thọ hưởng khoái lạc. Chỉ riêng một mình Thái tử hưởng đủ năm thứ dục lạc, thời gian dần dà trôi qua đã mười năm chưa từng ra khỏi thành.

Thuở ấy về phương Nam có một quốc gia tên là Ma-già-đà, Đại vương cai trị nước này thuộc họ Thiên-liên-ni tên Tàn-bà-sa-la, trong tâm luôn luôn lo sợ giặc thù xâm chiếm, nên thường nhóm họp quần thần cùng nhau thảo luận, Đại vương tuyên bố:

–Này chư quần thần, khi các khanh ra vào đi về, nên thường quan sát trong ngoài cảnh giới quốc gia, chớ để một kẻ nào đến chiến thắng ta, nếu họ chiến thắng, e họ đoạt mất vương vị.

Liền khi đó quần thần phái hai người đi tuần canh biên phòng quốc gia. Khi hai người này nhận sắc lệnh nhà vua, liền đi quan sát trải qua từ trong nước cho đến địa đầu biên giới các lân bang, sự tuần hành đã gần giáp vòng, lúc ấy hai quan tuần biên giới nghe có người nói:

–Từ đây hướng về phương Bắc có một dãy núi hùng vĩ, thế núi cao vút tên là Tuyết sơn,

dưới chân núi có một dòng họ Thích-ca là một chủng tộc hùng mạnh, rất nhiều quyền thuộc giàu có cao sang đầy đủ oai thế, cao quý nhất trong thiên hạ, vừa sinh được một Đồng tử, khi sinh ra xuất hiện nhiều điềm lành, hình dung tuấn tú khôi ngô, đầy đủ ba mươi hai tướng đại Trượng phu và tám mươi vẻ đẹp. Ngày sinh ra Đồng tử có nhiều quốc sư Bà-la-môn đến xem tướng, họ tiên đoán: “Đồng tử này có ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp phân minh rõ ràng, ngày nay nếu Đồng tử ở tại gia sẽ làm Chuyển luân thánh vương, thống trị bốn châu thiên hạ, đem mười pháp lành giáo hóa dân chúng, vô số bảy báu, không dùng thế lực quân sự mà các nước quy phục; còn nếu xuất gia sẽ thành Phật đầy đủ mười hiệu: Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác... Rồi Ngài sẽ thuyết diệu pháp phạm hạnh thanh tịnh cứu độ chúng sinh.”

Sau khi hai quan tuần hành đi giáp vòng rồi trở về triều, đến trước Đại vương Tần-bà-sa-la tâu đầy đủ mọi việc từ đầu... đến thuyết diệu pháp phạm hạnh thanh tịnh cứu độ chúng sinh, như đã nói ở trên. Do vậy hai vị ấy xin Đại vương, trên từ vua quan, dưới cho đến ấu niên phải mau mau khởi binh tiêu diệt Đồng tử, để dứt hậu hoạn đến chiếm vương vị của Đại vương.

Vua Tần-bà-sa-la nước Ma-già-đà nghe lời tâu như vậy rồi, liền bảo hai sứ giả:

–Hai khanh chớ nói lời như vậy, vì sao? Nếu đúng như lời hai khanh nói, dầu cho Đồng tử kia nhất định làm Chuyển luân thánh vương, đem chánh pháp cai trị giáo hóa dân chúng, ta chùng ấy tùy tùng tuân phục kính thờ, nương oai thần của ngài ta hưởng cảnh an vui, an ổn cai trị dạy dân; nếu Đồng tử xuất gia sẽ thành Phật, ngài đem lòng từ bi thương xót cứu độ chúng sinh, chùng ấy chúng ta thọ giáo pháp làm đệ tử Thanh văn. Nay ta xét hai nhân duyên quả báo phước đức, không nên khởi tâm hưng binh sát hại Đồng tử.

Bấy giờ, Đại vương Tịnh Phạn, đối với cung điện của Thái tử, cho xây dựng thêm thành lũy chung quanh chỉ chừa một cửa, mang tên là thành Dã thú, cánh cửa thành được đặt một chốt máy, khi mở hay đóng cửa, phải dùng đến năm trăm người cùng nhau hợp lực mới mở hay đóng cửa được, tiếng động đóng mở cửa vang dội nửa do tuần. Lớp thứ hai của cung điện cũng chỉ có một cửa và cũng có chốt máy để mở hay đóng, khi mở đóng phải cần đến ba trăm người, tiếng mở đóng cửa vang dội một Câu-lô-xá. Cho đến tọa điện của Thái tử ở trong cùng của cung điện cũng chỉ có một cửa và cũng đặt chốt máy, khi mở đóng cần đến hai trăm người, ở thế gian không có cửa nào sánh bằng, tiếng đóng mở cửa vang dội đến nửa Câu-lô-xá.

Bên trong, bên ngoài ba cửa đều có rất nhiều tráng sĩ, thân mặc áo giáp dững mãnh tinh nhuệ, tay cầm nhiều loại binh khí khác nhau, như: Cung tên, búa, mác, trường kiếm, chĩa ba, côn sắt, thiết luân, đầu luân, dáo, xà mâu... đứng phòng vệ cẩn mật, trông thật oai hùng. Vì nhà vua sợ Thái tử xa lìa thế thiếp, vượt thành xuất gia, trốn vào trong rừng núi tu hành.